TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ TUYÊN QUANG** **TỈNH TUYÊN QUANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **112**/2021/HS-ST
Ngày 24/9/2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ TUYÊN QUANG, TỈNH TUYÊN QUANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Tuấn Vinh.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lý Khắc Đồng và bà Trịnh Thị Phương

- Thư ký phiên tòa: Ông Hoàng Thế Anh - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Tuyên Quang, tỉnh Tuyên Quang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tuyên Quang, tỉnh Tuyên Quang tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Như Ngọc - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 9 năm 2021, tại trụ sở Toà án nhân dân thành phố Tuyên Quang, tỉnh Tuyên Quang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 110/2021/TLST-HS ngày 09 tháng 9 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 110/2021/QĐXXST-HS ngày 10/9/2021, đối với bị cáo:

Trần Viễn D, sinh ngày 01/12/1996 tại Tuyên Quang

Nơi cư trú: Tổ dân phố 12, phường A, thành phố T, tỉnh Tuyên Quang; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; trình độ học vấn: 12/12; nghề nghiệp: Lao động tự do; con ông Trần Văn T và bà Trương Thị H (đã chết); vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú tại phường A, thành phố T, tỉnh Tuyên Quang (có mặt).

- Bị hại: Bệnh viện đa khoa P; địa chỉ: Tổ dân phố 4, phường T1, thành phố T, tỉnh Tuyên Quang;

Người đại diện theo pháp luật: Ông Nguyễn Văn C – Chức vụ Giám đốc.

Người đại diện theo uỷ quyền: Ông Phạm Hồng D, sinh năm 1984; chức vụ: Phó phòng Hành chính (có đơn xin xử vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 01 giờ 30 phút ngày 05/5/2021, bị cáo Trần Viễn D một mình đi bộ đến Bệnh viện đa khoa P, mục đích trộm cắp tài sản. Khi đến khu vực quầy thu ngân tại tầng 1, nhà B của Bệnh viện, quan sát thấy trên mỗi bàn thu ngân có 01 bộ máy vi tính, không có người trông coi, bị cáo đến quầy thu ngân số 4 trộm cắp 01 case máy vi tính nhãn hiệu Xigmatek mang ra ngoài Bệnh viện, khi đi đến khu vực đường Lê Duẩn thuộc tổ 12, phường T1, thành phố T thì gặp Tổ công tác của

Phòng Cảnh sát Cơ động Công an tỉnh Tuyên Quang đang làm nhiệm vụ phát hiện, yêu cầu kiểm tra hành chính, bị cáo khai nhận case máy vi tính mang theo người là tài sản trộm cắp. Tổ công tác đưa bị cáo và tang vật về trụ sở Công an phường T1 để làm việc.

Trong quá trình điều tra bị cáo Trần Viễn D khai nhận, ngoài lần trộm cắp bị bắt quả tang trên đây, bị cáo còn có 02 lần thực hiện hành vi Trộm cắp tài sản của Bệnh viện đa khoa P, cụ thể như sau:

Lần 1: Khoảng 20 giờ ngày 11/4/2021, bị cáo một mình đi bộ đến Bệnh viện đa khoa P, mục đích trộm cắp tài sản. Khi đến khu vực phòng nhân viên tại khu căng tin trên tầng 2, nhà A của Bệnh viện, quan sát thấy cửa không khóa, trong phòng để 01 bộ máy vi tính không có người trông coi, bị cáo vào phòng trộm cắp 01 cây (case) máy vi tính, nhãn hiệu Xigmatek mang ra khỏi phòng, đi vào kho để đồ ở phòng đối diện lấy 01 hộp bìa catton bọc lại, sau đó mang tài sản trộm cắp đến Cửa hàng máy tính Đ thuộc tổ 15, phường P, thành phố T của Hoàng Mạnh Q bán được 1.000.000 đồng. Số tiền trên bị cáo chi tiêu cá nhân hết.

Lần 2: Khoảng 02 giờ ngày 30/4/2021, bị cáo một mình đi bộ đến Bệnh viện đa khoa P, mục đích trộm cắp tài sản. Khi đến khu vực siêu âm thuộc tầng 1, nhà B của Bệnh viện, quan sát thấy phía trước phòng siêu âm có 01 bộ máy vi tính để trên bàn, không có người trông coi, bị cáo trộm cắp 01 case máy vi tính nhãn hiệu Xigmatek, giấu vào hộp bìa catton lấy ở hành lang rồi một mình mang tài sản trộm cắp đến khu vực Quảng trường Nguyễn Tất Thành thuộc phường M, thành phố T cất giấu. Sáng cùng ngày, bị cáo mang case máy vi tính trộm cắp được đến khu vực phường Y, thành phố T, gặp và bán cho 01 người phụ nữ, không xác định được họ tên, địa chỉ được 450.000 đồng, số tiền trên bị cáo chi tiêu cá nhân hết.

Tại Kết luận định giá tài sản số 25/KLĐG ngày 26/5/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thành phố Tuyên Quang, kết luận: Giá trị 01 case máy vi tính, đã qua sử dụng là 2.600.000 đồng *(hai triệu sáu trăm nghìn đồng)*.

Tổng giá trị tài sản 03 case máy vi tính (Bệnh viện đa khoa P bị mất trộm trong các ngày 11/4/2021; 30/4/2021 và ngày 05/5/2021) là 7.800.000 đồng *(bảy triệu tám trăm nghìn đồng)*.

Từ nội dung trên, tại bản Cáo trạng số 110/CT-VKSTP ngày 07/9/2021 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tuyên Quang đã truy tố bị cáo Trần Viễn D về tội "Trộm cắp tài sản", theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, kết thúc phần xét hỏi, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên quan điểm truy tố hành vi của bị cáo Trần Viễn D theo nội dung bản Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Trần Viễn D phạm tội *"Trộm cắp tài sản"*. Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm g khoản 1 Điều 52; điểm b, s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Trần Viễn D từ 07 tháng tù đến 10 tháng tù; không áp dụng hình phạt bổ sung (phạt tiền) đối với bị cáo.

Ngoài ra, đại diện Viện kiểm sát còn đề nghị buộc bị cáo phải chịu tiền án phí hình sự sơ thẩm và tuyên quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa, bị cáo tiếp tục khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, nội dung khai báo của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ

quan điều tra, không có tình tiết mới; bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại gì về kết luận định giá tài sản; bị cáo nhất trí với luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tuyên Quang, không có ý kiến tranh luận và cũng không có ý kiến gì để bào chữa cho hành vi phạm tội của mình.

Tại phiên toà bị hại (Bệnh viện đa khoa P) vắng mặt, nhưng trong quá trình điều tra, người đại diện theo uỷ quyền của bị hại đều khai nhận tài sản bị mất và thời gian bị mất tài sản đúng như lời khai của bị cáo Trần Viễn D và xác nhận trong quá trình điều tra, bị cáo đã bồi thường cho Bệnh viện đa khoa P trị giá 02 case máy tính chưa thu hồi được với số tiền hai bên thoả thuận là 8.700.000 đồng. Về hình phạt đối với bị cáo, đại diện bị hại đề nghị xem xét, xử lý theo quy định của pháp luật.

Kết thúc phần tranh tụng, bị cáo Trần Viễn D nói lời sau cùng: Bị cáo nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật, bị cáo ăn năn, hối cải về hành vi phạm tội, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng: Quá trình khởi tố, điều tra, truy tố Điều tra viên, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự; bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Tại phiên tòa, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng nhiệm vụ, quyền hạn khi thực hành quyền công tố, do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên tòa, bị cáo Trần Viễn D tiếp tục khai nhận hành vi phạm tội của mình, phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Hành vi phạm tội của bị cáo còn được chứng minh bằng: Biên bản khám nghiệm hiện trường, sơ đồ hiện trường, bản ảnh hiện trường; Bản kết luận định giá tài sản; lời khai của người đại diện của bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan, người làm chứng cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Do vậy Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Từ ngày 11/4/2021 đến ngày 05/5/2021, tại Bệnh viện đa khoa P thuộc tổ 4, phường T1, thành phố T, tỉnh Tuyên Quang, bị cáo Trần Viễn D đã nhiều lần thực hiện hành vi trộm cắp tài sản, cụ thể:

Lần 1: Khoảng 20 giờ ngày 11/4/2021, tại phòng nhân viên thuộc tầng 2, nhà A của Bệnh viện, bị cáo Trần Viễn D có hành vi trộm cắp tài sản của Bệnh viện là 01 case máy vi tính để bàn nhãn hiệu Xigmatek, đã qua sử dụng, trị giá 2.600.000 đồng *(hai triệu sáu trăm nghìn đồng)*.

Lần 2: Khoảng 02 giờ ngày 30/4/2021, tại khu vực phòng siêu âm thuộc tầng 1, nhà B của Bệnh viện, bị cáo Trần Viễn D có hành vi trộm cắp tài sản của Bệnh viện là 01 case máy vi tính để bàn nhãn hiệu Xigmatek, đã qua sử dụng, trị giá 2.600.000 đồng *(hai triệu sáu trăm nghìn đồng)*.

Lần 3: Khoảng 01 giờ 30 phút ngày 05/5/2021, tại khu vực quầy thu ngân thuộc tầng 1, nhà B của Bệnh viện, bị cáo Trần Viễn D có hành vi trộm cắp tài sản của Bệnh viện là 01 case máy vi tính để bàn nhãn hiệu Xigmatek, đã qua sử dụng, trị giá 2.600.000 đồng *(hai triệu sáu trăm nghìn đồng)*.

Tổng trị giá tài sản Trần Viễn D đã trộm cắp trong 03 lần là **7.800.000** đồng *(bảy triệu tám trăm nghìn đồng)*.

Bị cáo là người có năng lực trách nhiệm hình sự, đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự, đã có hành vi lén lút, bí mật trốn tránh sự phát hiện của người quản lý tài sản để chiếm đoạt tài sản của họ. Hành vi của bị cáo được thực hiện dưới hình thức lỗi cố ý trực tiếp, mục đích vụ lợi; trị giá tài sản bị cáo đã trộm cắp trên 2.000.000 đồng; hành vi của bị cáo đã xâm phạm quyền sở hữu của người khác về tài sản. Do vậy Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tuyên Quang truy tố bị cáo về tội Trộm cắp tài sản theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật cần chấp nhận.

[3] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo thực hiện nhiều lần cùng một loại hành vi "Trộm cắp tài sản" mà giá trị tài sản của các lần phạm tội đều trên 2.000.000 đồng, do vậy cần áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự *" Phạm tội 02 lần trở lên"* đối với bị cáo theo quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Sau khi phạm tội bị cáo đã tự nguyện bồi thường thiệt hại, khắc phục hậu quả; quá trình điều tra và tại phiên toà thành khẩn khai báo, do vậy bị cáo được áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, điểm s, khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự;

[5] Về hình phạt: Hành vi phạm tội của bị cáo đã gây mất trật tự trị an tại địa phương; tuy bị cáo chưa có tiền án, tiền sự nhưng trong một thời gian ngắn bị cáo đã 03 lần thực hiện hành vi trộm cắp tài sản. Do vậy, cần buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tại cơ sở giam giữ trong một thời hạn nhất định nhằm giáo dục bị cáo và phòng ngừa tội phạm chung.

Căn cứ tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội của bị cáo; giá trị tài sản mà bị cáo đã chiếm đoạt của các bị hại cũng như các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự áp dụng đối với bị cáo, Hội đồng xét xử xét mức án mà Viện kiểm sát đề nghị là phù hợp nên chấp nhận.

Theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa cho thấy bị cáo là lao động tự do, không có thu nhập thường xuyên; không có tài sản gì có giá trị. Do đó, Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo theo như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tuyên Quang.

[7] Về trách nhiệm bồi thường dân sự: Trong quá trình điều tra bị hại (Bệnh viện đa khoa P) đã nhận lại 01 (một) case máy tính bị cáo trộm cắp ngày 05/5/2021; còn 02 (hai) case máy tính bị cáo trộm cắp vào ngày 11/4/2021 và ngày 30/4/2021 không thu hồi được, trong quá trình điều tra, bị cáo đã tự nguyện bồi thường cho bị hại tổng số tiền là 8.700.000 đồng theo đúng như yêu cầu của bị hại. Tại phiên toà người đại diện theo uỷ quyền của bị hại vắng mặt nhưng trong quá

trình điều tra và trong đơn xin xử vắng mặt, đại diện bị hại đều không yêu cầu bị cáo phải bồi thường thêm khoản tiền nào khác nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[8] Đối với Hoàng Mạnh Q, ngày 11/4/2021 mua case máy vi tính của bị cáo nhưng không biết tài sản do phạm tội mà có; Đối với người phụ nữ, theo bị cáo khai ngày 30/4/2021 mua 01 case máy tính do bị cáo trộm cắp tại khu vực phường Y nhưng không xác định được họ tên, địa chỉ nên không có căn cứ điều tra, xử lý. Vì vậy Hội đồng xét xử không xem xét xử lý.

[9] Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm. Bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm b, điểm s khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố: Bị cáo **Trần Viễn D**phạm tội ***"Trộm cắp tài sản"***.

Xử phạt: Bị cáo Trần Viễn D **08** (tám) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo đi chấp hành án.

3. Căn cứ khoản 2 Điều 136; khoản 1 Điều 331, khoản 1 Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

- Bị cáo Trần Viễn D phải chịu 200.000đ (*hai trăm nghìn đồng)* án phí hình sự sơ thẩm.

- Bị cáo Trần Viễn D được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; bị hại (Bệnh viện đa khoa P) được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lý Khắc Đồng – Trịnh Thị Phương **Nguyễn Tuấn Vinh**